*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: CẢNH LÀNG DẠ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Chia sẻ những điều em thấy trong bức tranh; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài học thông qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài học, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài; hiểu được nọi dung bài học: Mặc dù thời tiết mùa đông khắc nghiệt nhưng cảnh làng Dạ vẫn đẹp và đầy sức sống.

- Nói được câu văn có hình ảnh so sánh dựa vào từ ngữ đã cho.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực.**

**- Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực điều hành của các ban cán sự.

+ Liên hệ đến bản thân về kiến thức liên quan đến bài học.

+ Tự tin: Chia sẻ trước lớp những ý kiến cá nhân.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực học tập tốt để xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giầu mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát ca ngợi làng quê VN “Gơi nhơ quê hương”, “Nắng ấm quê hương” …..

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - HDHS quan sát một số bức tranh phong cảnh làng quê ở vùng cao vào mùa đông qua video.- HDHS quan sát hình ảnh trong bức tranh SGK.- GV giới thiệu bài mới 🡪 ghi tên bài học. | - HS quan sát.- HS thực hiện theo nhóm 2 theo ND: + Cảm xúc+ Chủ đề, thông điệp.- HS đọc tên bài kết hợp quan sát tranh nêu phỏng ddoans vè nội dung bài học.- HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài. b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| **a. Đọc mẫu** - GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: đọc giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, nhấn giọng những từ ngữ tả sự khắc nghiệt của thời tiết, vẻ đẹp của thiên nhiên và sức sống mạnh mẽ của cây cối ở làng Dạ**b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**- Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu, đoạn, từ khó dưới sự hướng dẫn của GV.- HDHS cách đọc một số từ khó: trườn xuống, nhẵn nhụi, sạch sẽ...- GV giải nghĩa một só từ khó.+ Mưa bụi: mưa hạt rất nhỏ như bụi+ mái lá chít: Nhà lợp bằng cây chít.+ cơi: cây thân gỗ nhỏ, mọc nhiều bên sông suối ở các tỉnh miền núi phía Bắc, lá có thể dùng để đánh bắt cá.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.**c. Luyện đọc đoạn**- GV chia đoạn: (4 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *bên sườn đồi*.+ Đoạn 2:Tiếp theo đến *mẹ đơn sơ..*+ Đoạn 3: Tiếp theo đến *hết.* - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.**\* Luyện đọc câu dài:**- HDHS cách ngắt nghỉ một số câu dài.- GV đọc mẫu*: Mây từ trên cao theo các sườn núi/ chốc chốc lại reo một đợt mưa bụi/ trên những mái lá chít bạc trắng.//**Trên những ngọn cơi giòa nua cổ thụ,/ những chiếc lá vàng còn xót lại cuối cùng/ đang khua lao xao/ trước khi từ giã thân mẹ đơn sơ.//*- Yêu cầu HS tập đọc theo nhóm.- Gọi HS đọc trước lớp.- GVHDHS nhận xét.- GV nhận xét.**- Luyện đọc từng đoạn:***-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.- GV nhận xét các nhóm.**d. Luyện đọc cả bài:**- Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài: GV tổ chức cho HS luyện đọc cả bài.- GVHDHS nhận xét.- GV nhận xét | - Lắng nghe.- HS đọc theo nhóm 2- HS đọc trước lớp.- Lắng nghe.- 3,4 HS đọc trước lớp.- Lắng nghe.- 4,5 HS đọc trước lớp.- Lắng nghe.- Lắng nghe.- Luyện đọc theo nhóm.- 3,4 HS đọc trước lớp.- HS lắng nghe.- HS luyện đọc theo nhóm 3.- HS lắng nghe.- Thi đọc trong nhóm.- Thi đọc trước lớp.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: - Hiểu được nội dung bài đọc: Mặc dù thời tiết mùa đông khắc nghiệt nhưng cảnh làng Dạ vẫn đẹp và đầy sức sống.- Phát triển năng lực ngôn ngữ.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Trong đoạn văn thứ hai điều gì báo hiệu mùa đông đã đến?+ Câu 2: Con suối thay đổi thế nào khi mùa đông đến?+ Câu 3: Mỗi sự vật sau được tả bằng những từ ngữ nào? + Lá chít? + hoa cải hương? + ngọn cơi?+ Câu 4: Vì sao tác giả cho rằng những cây cau sinh ra là để trang điểm cho làng Dạ?- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chốt nội dung bài đọc: ***Mặc dù thời tiết mùa đông khắc nghiệt nhưng cảnh làng Dạ vẫn đẹp và đầy sức sống.*****+** Câu 5: Nói về sự thay đổi của cảnh vật nơi em ở vào một mùa trong năm?- GV nhận xét | - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Suối thì cạn nước,những chiếc lá vàng còn sót lại cuối cùng đang khua lao xao..+ Suối thì cạn nước, thu mình lại, phô những dải sỏi cuội nhẵn nhụi và sạch sẽ.+ bạc trắng+ vàng hoe+ già nua+ Tác giả cho rằng những cây cau sinh ra là để trang điểm cho làng Dạ? bởi làng Dạ trồng nhiều cau, cây cau có tạo hình đẹp, trời giá rét những đọt lá non vẫn bật ra, khiến cho tác giả cảm thấy mùa đong bớt khắc nghiệt, đất đai bớt cằn cỗi.+HS trả lời theo ý thích.- HS nêu theo hiểu biết của mình.-2-3 HS nhắc lại+HS trả lời theo ý thích.- HS trình bày trước lớp.- HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (15 phút)**a. Mục tiêu: b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - GV đọc lại toàn bài.- GV yêu cầu học sinh xác định được giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn giọng trên cơ sở hiểu nội dung bài.- Yêu cầu HS luyện đọc.- Yêu cầu HS thi đọc.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nghe GV đọc mẫu.- HS xác định giọng đọc.- HS luyện đọc lại 1 đoạn (tự chọn hoặc có hướng dẫn) trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp. - HS đọc/ thi đọc trước lớp hay cho HS khá giỏi đọc cả bài.- HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - Yêu cầu 1,2 HS đọc tốt đọc lại toàn bài.- HDHS chuẩn bị tiết sau.  | - 2 HS đọc lại toàn bài.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: CẢNH LÀNG DẠ (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nói được câu văn có hình ảnh so sánh dựa vào từ ngữ đã cho.

- Đọc và kể lại được câu chuyện nắng Phương Nam.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực.**

**- Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Nói được câu văn có hình ảnh so sánh dựa vào từ ngữ đã cho.Đọc và kể lại được câu chuyện nắng Phương Nam.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực điều hành của các ban cán sự.

+ Liên hệ đến bản thân về kiến thức liên quan đến bài học.

+ Tự tin: Chia sẻ trước lớp những ý kiến cá nhân.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực học tập tốt để xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giầu mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát ca ngợi làng quê VN “Gơi nhơ quê hương”, “Nắng ấm quê hương” …..

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - Cho HS quan sát tranh- Yêu cầu HS nhớ tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - Quan sát- HS suy nghĩ nêu vấn đề.- HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** |
| **B.1 H****oàn thành câu văn có hình ảnh so sánh (... phút)**a. Mục tiêu:- Giúp học sinh nói đươc cau văn có hình ảnh so sánh trên cơ sở có từ gợi ý.- Phát triển năng lực ngôn ngữ.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| \* Hoàn thành câu văn có hình ảnh so sánh- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2 tr. 90 SHS. - Yêu cầu HS tìm từ so sánh đã học. và những hình ảnh so sánh phù hợp với:+ màu sắc của đám mây+ hình dáng của con suối+ hình dáng và màu sắc của những hàng cây- Yêu cầu HS làm bài theo nhóm.- HD Nhóm trưởng chia sẻ và thống nhất kết quả.- HD HS chữa bài.- HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS  | - HS thực hiện theo yêu cầu.- HS trả lời câu hỏi. ( Như, giống, giống như,…)+ .. như những chiếc kẹo bông gòn khổng lồ trôi bồng bềnh….+..ngoằn ngheofuoons lượn như con trăn khổng lồ..( chiếc khăn lụa.// trong vắt như pha lê…)+ …như những cây dù khổng lồ. ( thẳng tắp như những chiếc lươc đặc biệt của đất trời)-HS trả lời theo ý thích của mình.- HS thực hiện.- Nhóm trưởng tiến hành thục hiện theo hướng dẫn của GV- Một vài nhóm nói trước lớp.- HS lắng nghe. |
| **B.2 Nói và nghe (... phút)**a. Mục tiêu:- Giúp học sinh nhớ lại nội dung truyện- Phát triển năng lực ngôn ngữ. |
| b. Phương pháp, hình thức tổ chức:**\* Kể lại từng đoạn câu chuyện.**- Yêu cầu HS quan sát tranh, hình ảnh thông qua video câu chuyện” nắng Phương Nam” - Yêu cầu HS kể theo đoạn trong nhóm 4 -HDHS kể theo sự sáng tạo.- HD HS chữa bài.- HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS**\*Phân vai kể lại toàn bộ câu chuyện.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2 tr. 91 SHS. - GV yêu cầu học sinh xác định được giọng kể của người dẫn chuyện, Uyên, Phương, Huệ.- GV hướng dẫn kể phân vai: người dẫn chuyện, Uyên, Phương, Huệ- Yêu cầu HS thực hiện kể phân vai trong nhóm.- Nhóm trình bày trước lớp.- HD HS chữa bài.- HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS | + Ghi chép chi tiết chính, quan sát từng bức tranh, nhớ lại từng nội dung, từng đoạn trong bài đọc.+Kể nối tiếp từng đoạn theo N4.\*Đoạn 1: Uyên và các bạn đi chợ hoa ngày tết trên đường Nguyễn Huệ.\* Đoạn 2: Lời nói và hành động của uyên, Phương, Huệ.\*Suy nghĩ lời nói và hành động của Uyên và các bạn,\* Thái độ của các bạn trong khungh cảnh chợ hoa ngày 28 tết ở TPHCM.- Nhóm chon bạn kể tốt để kể trước lớp.- Lắng nghe.-HS thực hiện theo yêu cầu.- Lắng nghe.-Kể phân vai trong nhóm.- 2,3 nhóm trình bày trước lớp.-HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - Đánh giá tiết học: GV nhận xét một số nhóm kể.- Chuẩn bị: tiết 3 | - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

*Ngày soạn: …/…/20…. Ngày dạy: …./…/20….*

 **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3 – Tuần 29**

**BÀI 3: CẢNH LÀNG DẠ (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Viết được một đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc với một cảnh đẹp.

- Biết nói lời mời bạn bè về thăm quê hương hoăc nơi em ở.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực.**

**- Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe Viết được một đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc với một cảnh đẹp.Biết nói lời mời bạn bè về thăm quê hương hoăc nơi em ở.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

***- Năng lực riêng:***

+ Lắng nghe và nhận xét bạn.

+ Năng lực điều hành của các ban cán sự.

+ Liên hệ đến bản thân về kiến thức liên quan đến bài học.

+ Tự tin: Chia sẻ trước lớp những ý kiến cá nhân.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất nhân ái: Biết giúp đỡ các bạn trong nhóm trong quá trình tìm hiểu bài.

- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực trong các hoạt động học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Tích cực học tập tốt để xây dựng và phát triển đất nước ngày càng giầu mạnh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên:**

- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

- Tranh ảnh hoặc video clip bài hát ca ngợi làng quê VN “Gơi nhơ quê hương”, “Nắng ấm quê hương” …..

**b. Đối với học sinh**

- Sách giáo khoa

- Vở Bài tập tập hai.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - Chơi trò chơi theo hình thức “ tiếp sức” với nội dung: Thi nói một câu ca ngợi cảnh đẹp mà em thấy, hoặc ở quê hương em.- GV phân tích cách chơi, luật chơi - GV nhận xét. | - Thi theo đội.- HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** |
| **B.1 Hoạt động Viết sáng tạo (... phút)**a. Mục tiêu: : Học sinh biết nói về tình cảm với bạn bè.- Viết được một đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc với một cảnh đẹp.- Biết nói lời mời bạn bè về thăm quê hương hoăc nơi em ở.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| **\* Chia sẻ tình cảm, cảm xúc trươc một cảnh đẹp.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 1 tr. 91 SHS. - GV yêu cầu học sinh nói trong N2, nhóm nhỏ về tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp ở quê hương hoăc nơi em ở ( dựa vào ý của tuần trước)- HD HS chữa bài.- Nhóm trình bày trước lớp.- HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS.\***Viết đoạn văn ngắn nêu tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 2 tr. 91 SHS. - GV yêu cầu học viết các nội dung đã nói vào vở BTTV- HD HS chữa bài.- Nhóm trình bày trước lớp.- HDHS đánh giá bài làm của bạn. – GV đánh giá bài làm của HS.\***Hoàn chỉnh, trang trí và trưng bày bài viết.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT 3 tr. 91 SHS. - GV yêu cầu học đọc lại, phát hiện lỗi chính tả, lỗi dung từ, bổ sung thêm câu hay, ý hay vào bài. - HDHS trang trí đơn giản cho bài viết.- HDHS trung bày bài viết bằng kĩ thuật “ Phòng tranh” trong nhóm – lớp - HD HS tham quan phòng tranh.- HDHS đánh giá bài làm của nhóm bạn. – GV đánh giá bài làm của HS. | HS thực hiện theo yêu cầu.- Lắng nghe.- 2,3 nhóm trình bày trước lớp.-HS lắng nghe.HS thực hiện theo yêu cầu.-3,4 HS đọc bài viết của mình.-HS lắng nghe.HS thực hiện theo yêu cầu.-Trang trí phòng tranh theo nhóm.-HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**a- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| - HDHS xác định yêu cầu của HĐ vận dụng:   GVHD cách thưc hiện.+ Trao đổi trong nhóm để cử người tham gia.+ Chuẩn bị nội dung giới thiệu về quê hương em hoăc nơi em ở dựa vào gợi ý sau:  ++ Quê hương em ( Hoăc nơi em ở) ở đâu?++ Em sẽ lời mời bạn bè về thăm quê hoặc nơi ở của mình ntn?++ Em sẽ giới thiệu với bạn bè những gì về quê em hoặc nơi em ở? ( cảnh vật, con người, đặc sản, lễ hội...)- Yêu cầu nhóm trình bày trước lớp.- HDHS đánh giá bài làm của nhóm bạn. – GV đánh giá bài làm của HS. | + Nói lời mời bạn bè về thăm quê em hoăc nơi em ở.-HS xây dựng kế hoạch trong nhóm.- HS xây dụng kịch bản.-3,4 nhóm đại diện trình bày.- HS lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - Đánh giá tiết học: GV nhận xét ưu điểm của một số bài viết, bài mời.- Chuẩn bị: bài tuần 30 | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................